| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**TỈNH SƠN LA** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - hạnh phúc** |

Bản án số:04/2021/HNGĐ-PT
Ngày 28/12/2021
V/v: Xin ly hôn

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*: Bà Tòng Thị Hiền

*Các Thẩm phán*: Ông Đỗ Tuấn Long, ông Cầm Văn Thanh

***- Thư ký phiên toà***: Ông Phạm Tùng Lâm – Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Sơn La.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa***: Ông Hà Văn Quang - Kiểm sát viên.

Ngày 28/12/2021, tại Trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Sơn La, xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 04/2021/HNGĐ - PT ngày 12 tháng 10 năm 2021 về việc Xin ly hôn. Do Bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số: 166/2021/HNGĐ - ST ngày 26/8/2021 của Toà án nhân dân huyện MS, tỉnh Sơn La bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 05/2021/QĐ-PT ngày 17 tháng 11 năm 2021 giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* Chị Đỗ Hoàng A. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Bản N 2, xã CM, huyện MS, tỉnh Sơn La; tạm trú: Bản C, xã MB, huyện MS, tỉnh Sơn La. Có mặt.

*Bị đơn*: Anh Nguyễn Thế H. Địa chỉ: Bản BC, xã CM, huyện MS, tỉnh Sơn La. Có mặt.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Nguyễn Văn B (Nguyễn Thế B) và bà Dương Thị H. Địa chỉ: Bản BC, xã CM, huyện MS, tỉnh Sơn La. Có mặt.

*Người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Ông Đỗ Thành Đ. Địa chỉ: TK1, thị trấn HL, huyện MS, tỉnh Sơn La. (Văn bản

ủy quyền ngày 01/9/2021). Có mặt.

*Người kháng cáo*: Nguyên đơn chị Đỗ Hoàng A, bị đơn anh Nguyễn Thế H, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn B, bà Dương Thị H

## NỘI DUNG VỤ ÁN

*Theo đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Đỗ Hoàng A trình bày*:

Chị và anh Nguyễn Thế H kết hôn với nhau từ năm 2012 có đăng ký kết hôn tại UBND xã CM, huyện MS, tỉnh Sơn La và được cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 29/6/2012. Anh chị được gia đình tổ chức cưới hỏi theo phong tục tập quán. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống hạnh phúc khoảng 7 năm thì vợ chồng xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh chị bất đồng trong việc làm ăn kinh tế, nuôi dạy con và sống chung với bố mẹ chồng. Quá trình vợ chồng chung sống anh H thiếu quan tâm, chăm sóc vợ, chị nghi ngờ anh H không chung thủy với chị. Mâu thuẫn của anh chị đã được gia đình hai bên và chính quyền địa phương tiến hành hòa giải nhưng không thành. Tháng 11/2020 chị Hoàng A ra mở cửa hàng riêng để kinh doanh, thời gian đó anh chị không còn quan tâm đến nhau, tình cảm vợ chồng xa cách. Khoảng tháng 4/2021 chị có quay về sống chung cùng anh H nhưng đến tháng 6/2021 thì anh H và bố mẹ anh H đuổi chị đi vì lý do chị hay kiếm cớ gây sự để vợ chồng cãi vã. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không hạnh phúc nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh H.

Về con chung: Anh chị có 02 con chung là cháu Nguyễn Bảo An, sinh ngày 17/10/2014 và cháu Nguyễn Việt K, sinh ngày 18/10/2017. Nguyện vọng của chị sau khi ly hôn, chị muốn được nuôi cả hai con đến tuổi trưởng thành. Nếu được nuôi con chị đề nghị anh H phải cấp dưỡng nuôi con cùng chị mỗi tháng là 2.000.000đ/1 tháng/1 cháu.

Về tài sản: Hàng tạp hóa hai bên tự phân chia không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Diện tích 136,2 $m^2$ đất tại bản BC, xã CM, huyện MS, tỉnh Sơn La có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên Nguyễn Thế H, Đỗ Hoàng A do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Sơn La cấp theo Quyết định số: 814/QĐ-VPĐKĐĐ ngày 26/9/2018.

Tài sản khác gồm: 01 xe oto con nhãn hiệu Ford Ecosport biển kiểm soát: 26A-047.86 đăng ký năm 2016 với giá 710.000.000đ (cả đăng ký), đăng ký xe mang tên Nguyễn Thế H.

Một số máy móc trong cửa hàng kinh doanh photo in ấn gồm: 01 máy photo toshiba in màu mua năm 2018; 01 máy photo Riso mua năm 2014; 01 máy khâu mua năm 2019; 01 máy cắt giấy mua năm 2013; 01 máy photo Riso đen trắng mua năm 2019; 01 tủ đựng máy ảnh mua năm 2019; 02 máy ảnh Nikon mua năm 2018; 01 máy nghiền ngô mua đầu năm 2020; 01 điều hòa Daikin mua năm 2019; 01 tivi LG mua năm 2019 43in; 01 tủ lạnh Saniki mua năm 2018; 01 hệ thống camera lắp năm 2020. Tất cả tài sản trên đều do anh H quản lý.

Ngoài ra vợ chồng còn có 01 tủ lạnh Saniki tủ mát mua năm 2020, 01 tủ mát Saniki mua đầu năm 2020. Hai tủ lạnh do chị Hoàng A quản lý.

Nguyện vọng của chị Hoàng A, ngoài máy photo Riso đen trắng ông B bà H mua từ trước khi kết hôn, chị không yêu cầu chia, còn những tài sản còn lại do vợ chồng mua thì đề nghị Tòa án chia đôi. Chị Hoàng A xin nhận giá trị chênh lệch để hiện vật cho anh H sử dụng.

Tiền mặt: Số tiền 170.000.000đ (trong đó 120.000.000đ tiền mặt và 1,05 chỉ vàng chị Hoàng A đã bán trị giá 50.000.000đ, hiện chị Hoàng A đang quản lý)

Về nợ: Anh chị vay ông B bà H số tiền 490.000.000đ, đã trả được 350.000.000đ còn 140.000.000đ (vay mua xe oto). Chị Hoàng A yêu cầu chia đôi khoản nợ.

*Bị đơn anh Nguyễn Thế H trình bày như sau:*

Anh nhất trí với lời trình bày của chị Hoàng A về thời gian và địa điểm kết hôn. Anh chị chỉ chung sống hạnh phúc được một thời gian đầu thì phát sinh mẫu thuẫn do chị Hoàng A không biết vun vén hạnh phúc gia đình, không quan tâm việc làm ăn kinh doanh, lơ là chăm lo con cái, anh H nghi ngờ chị có quan hệ tình cảm bên ngoài không chung thủy với anh. Tháng 11/2020 chị Hoàng A chuyển ra ngoài làm ăn. Sau khi được địa phương hòa giải chị Hoàng A trở về nhưng không quan tâm chăm sóc chồng con mà chỉ tìm lỗi của anh H để ly hôn. Đối với yêu cầu xin ly hôn của chị Hoàng A, anh H không muốn ly

hôn vì thương con nhỏ, nhưng nếu chị Hoàng A cương quyết ly hôn thì anh đồng ý.

Về con chung: Anh nhất trí với lời trình bày của chị Hoàng A về con chung. Anh H có nguyện vọng muốn được nuôi cả hai con đến tuổi trưởng thành và không yêu cầu chị Hoàng A phải cấp dưỡng nuôi con cùng anh.

Về tài sản: Thống nhất với ý kiến của chị Hoàng A là hàng hóa tạp hóa hai bên tự phân chia không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với diện tích 136,2 $m^2$ tại bản BC, xã CM, huyện MS, tỉnh Sơn La có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên Nguyễn Thế H, Đỗ Hoàng A do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Sơn La cấp theo Quyết định số: 814/QĐ-VPĐKĐĐ ngày 26/9/2018 và tài sản khác: 01 xe oto con nhãn hiệu Ford Ecosport biển kiểm soát: 26A-047.86 đăng ký năm 2016 với giá 710.000.000đ (cả đăng ký), đăng ký xe mang tên Nguyễn Thế H, máy móc trong cửa hàng kinh doanh photo in ấn như chị Hoàng A kê khai là có trong thời kỳ hôn nhân, và những tài sản ngay từ đầu ông B bà H cho anh gồm: 01 điều hòa, 02 máy ảnh Nikon, 02 máy photo đen trắng những tài sản khác là tài sản chung.

Số tiền 170.000.000đ (trong đó 120.000.000đ tiền mặt và 1,05 chỉ vàng chị Hoàng A đã bán trị giá 50.000.000đ), hiện chị Hoàng A đang quản lý.

Ngoài ra tại phiên tòa anh H có trình bày trong quá trình chung sống bố mẹ đẻ chị Hoàng A có hứa cho một mảnh đất (vị trí cụ thể và diện tích anh không nắm được).

Toàn bộ tài sản chung anh có nguyện vọng: Số tiền 170.000.000đ và mảnh đất bố mẹ chị Hoàng A cho sẽ do chị Hoàng A được quyền sử dụng, còn lại toàn bộ máy móc, xe oto và mảnh đất tại bản BC đứng tên hai vợ chồng anh không nhất trí phân chia vì có nguồn gốc từ bố mẹ đẻ anh cho.

Về nợ chung vợ chồng: Anh chị vay ông B bà H số tiền 710.000.000đ (giấy vay tiền hai vợ chồng ký là 490.000.000đ, giấy tờ anh H ký là 210.000.000đ), đã trả được 340.000.000đ còn 370.000.000đ (vay mua xe oto). Anh H sẽ có trách nhiệm trả nợ cho ông B bà H nếu chị Hoàng A đồng ý với nguyện vọng chia tài sản như trên của anh.

*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Thế B và bà Dương Thị H trình bày:*

Ông bà là bố mẹ đẻ của anh Nguyễn Thế H. Ông bà có quyền lợi liên quan đến tài sản chung và nợ chung vợ chồng anh H chị Hoàng A. Toàn bộ tài sản: Máy móc hai vợ chồng anh chị Hoàng A H kê khai, đều có nguồn gốc là của ông bà đầu tư và bàn giao để các con kinh doanh. Anh H được giao cửa hàng photo in ấn, còn chị Hoàng A kinh doanh cửa hàng tạp hóa. Từ trước khi anh chị kết hôn ông bà đã đầu tư mua những máy móc gồm: 01 máy cắt giấy; 02 máy photo Ricon đen trắng; 02 máy ảnh Nikon; 01 bộ máy tính để bàn; 01 máy in; 01 máy scan. Ngoài ra ông bà có lắp 01 điều hòa Daikin cho gia đình sử dụng. Những máy móc khác đều do anh H, chị Hoàng A tự mua.

Về đất theo chị Hoàng A yêu cầu chia, có nguồn gốc của ông bà mua từ năm 1993 đến năm 2018 có cho anh H chị Hoàng A để ở và làm thủ tục tách bìa. Ông yêu cầu nếu anh H, chị Hoàng A ly hôn phải để lại phần đất cho các cháu, không được chia.

Về nợ: Tại phiên tòa ông B trình bày, anh H chị Hoàng A có nợ ông bà tổng số tiền là 500.000.000đ. Trong đó: nợ tiền mua xe năm 2016 là 720.000.000đ đã trả 350.000.000đ còn 370.000.000đ; nợ tiền hàng tạp hóa đã bàn giao năm 2015 là 130.000.000đ.

Tại Bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số: 166/2021/HNGĐ - ST ngày 26/8/2021 của Tòa án nhân dân huyện MS, tỉnh Sơn La đã quyết định:

Căn cứ: - Các Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 227, Điều 147, Điều 266, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

- Các Điều 56, 59, 60, 61, 62, 64, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Tuyên xử:

**1. Về hôn nhân:** Cho ly hôn giữa chị Đỗ Hoàng A và anh Nguyễn Thế H.

**2. Về con chung:** Giao cháu Nguyễn Bảo V cho anh Nguyễn Thế H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu V trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc cho đến khi có yêu cầu khác. Giao cháu Nguyễn Việt K cho chị Đỗ Hoàng A trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu K trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc cho đến khi có yêu cầu khác. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cùng nhau.

Sau khi ly hôn chị Hoàng A và anh H được quyền thăm nom con mà mình không trực tiếp nuôi dưỡng, không ai được cản trở chị Hoàng A và anh H thực hiện quyền này theo quy định tại Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

**3. Về tài sản chung:**

**3.1.** Giao cho anh Nguyễn Thế H được quyền quản lý, sử dụng những tài sản sau:

+ Diện tích 136,2 $m^2$. Vị trí thuộc thửa đất số 187 (2), 187 (5) tờ bản đồ số 70 đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên anh Nguyễn Thế H, chị Đỗ Hoàng A số phát hành GCN: CL439711, số cấp vào sổ cấp GCN: CS00042 theo Quyết định số: 814/QĐ-VPĐKĐĐ ngày 26/8/2018. Tứ cạnh tiếp giáp cụ thể: Phía Đông Bắc giáp đất ông Tới có chiều dài là 5m; Phía Tây Bắc giáp đất ông B có chiều dài 36,19m; Phía Tây Nam giáp mặt đường Quốc lộ 6 dài 5m; Phía Đông Nam giáp đất ông Biên có chiều dài 36.3m. Trị giá: 1.100.000.000đ (Một tỷ một trăm triệu đồng).

+ Anh H được quản lý, sử dụng toàn bộ máy móc, thiết bị điện tử, điện lạnh gồm: 01 máy photo toshiba in màu mua năm 2018; 01 máy photo Riso mua năm 2014; 01 máy khâu mua năm 2019; 01 máy cắt giấy mua năm 2013; 01 máy photo Riso đen trắng mua năm 2019; 01 tủ đựng máy ảnh mua năm 2019; 02 máy ảnh Nikon mua năm 2018; 01 máy nghiền ngô mua đầu năm 2020; 01 điều hòa Daikin mua năm 2019; 01 tivi LG mua năm 2019 43in; 01 tủ lạnh Saniki mua năm 2018; 01 hệ thống camera lắp năm 2020;

Tổng trị giá: 100.875.000đ (Một trăm triệu tám trăm bảy mươi lăm nghìn đồng)

+ Anh H được tiếp tục quản lý, sử dụng: 01 xe oto con nhãn hiệu Ford Ecosport biển kiểm soát: 26A-047.86 đăng ký năm 2016, đăng ký xe mang tên Nguyễn Thế H trị giá: 425.858.000đ (Bốn trăm hai mươi lăm triệu tám trăm năm mươi tám nghìn đồng).

Buộc anh Nguyễn Thế H phải trả tiền chênh lệch chia tài sản chung cho chị Đỗ Hoàng A, cụ thể những khoản sau: Giá trị quyền sử dụng đất chênh lệch là: 450.000.000đ; Giá trị xe chênh lệch là: 170.000.000đ; Giá trị máy móc, thiết bị chênh lệch là: 35.000.000đ. Do anh H được nhận tiền chênh lệch chia đôi số tiền 170.000.000đ do chị Hoàng A phải trả nên anh H còn phải có nghĩa vụ trả tiền chênh lệch chia tài sản cho chị Hoàng A với tổng số tiền 570.000.000đ

(Năm trăm bẩy mươi triệu đồng).

**3.2.** Chị Đỗ Hoàng A được quyền quản lý, sử dụng những tài sản sau:

+ 02 tủ lạnh Saniki mua năm 2020 tổng trị giá 9.000.000đ; Số tiền mặt: 170.000.000đ (trong đó 120.000.000đ tiền mặt và 1,05 chỉ vàng), hiện chị Hoàng A đang quản lý, sử dụng.

+ Chị Đỗ Hoàng A được nhận tiền chênh lệch chia tài sản do anh Nguyễn Thế H trả gồm: Giá trị quyền sử dụng đất chênh lệch là: 450.000.000đ; Giá trị xe chênh lệch là: 170.000.000đ; Giá trị máy móc chênh lệch là: 35.000.000đ.

Đối trừ 1/2 số tiền mặt và số vàng 170.000.000đ chị Hoàng A đang quản lý (chia đôi số tiền này anh H và chị Anh mỗi người được nhận là 85.000.000đ).

Tổng số tiền anh Nguyễn Thế H còn phải có nghĩa vụ trả tiền chênh lệch chia tài sản cho chị Hoàng A là 570.000.000đ (Năm trăm bẩy mươi triệu đồng).

**4. Về nợ:**

Buộc Anh Nguyễn Thế H và chị Đỗ Hoàng A có trách nhiệm ngang nhau đối với khoản nợ chung của vợ chồng với ông Nguyễn Văn B bà Dương Thị H số tiền 140.000.000đ. Chia theo phần, chị Hoàng A và anh H mỗi người có trách nhiệm trả là 70.000.000đ.

Ngoài ra Bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí, lãi suất chậm trả, quyền kháng cáo cho các đương sự.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 01/9/2021 bị đơn anh Nguyễn Thế H có đơn kháng cáo không nhất trí với toàn bộ bản án sơ thẩm; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn B và bà Dương Thị H có đơn kháng cáo không nhất trí với bản án sơ thẩm về nợ chung và tài sản chung. Ngày 9/9/2021 nguyên đơn chị Đỗ Hoàng A có đơn kháng cáo không nhất trí với một phần bản án sơ thẩm về tài sản chung.

*Tại phiên tòa phúc thẩm*:

Ý kiến tranh luận của nguyên đơn: Đề nghị công nhận thỏa thuận chị được quyền quản lý xe ô tô, số tiền 170.000.000đ, 02 tủ lạnh. Anh H được quyền quản lý các tài sản khác còn lại và có trách nhiệm trả nợ chung.

Ý kiến tranh luận của bị đơn: Đồng ý với việc xin ly hôn của chị Hoàng A. Về con chung đề nghị nuôi cả hai cháu, không yêu cầu chị Hoàng A cấp

dưỡng nuôi con chung. Về tài sản chung và nợ chung nhất trí ý kiến công nhận thỏa thuận của chị Hoàng A được quyền quản lý xe ô tô, số tiền 170.000.000đ, 02 tủ lạnh. Anh H được quyền quản lý các tài sản khác còn lại và có trách nhiệm trả nợ chung.

Ý kiến tranh luận của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Nhất trí với sự thỏa thuận của nguyên đơn và bị đơn.

Quan điểm giải quyết của Kiểm sát viên về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã thực hiện và chấp hành đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Hướng giải quyết vụ án, Kiểm sát viên đề nghị: Giữ nguyên bản án sơ thẩm về quan hệ hôn nhân và con chung. Về tài sản chung, nợ chung, sửa án sơ thẩm theo hướng chấp nhận sự tự nguyện thỏa thuận của các bên.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án; ý kiến trình bày của các đương sự; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa; quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên. Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định.

[1] Về quan hệ hôn nhân giữa chị Hoàng A và anh H là tự nguyện, có đăng ký kết hôn. Cuộc sống chung hoà thuận thời gian đầu, mâu thuẫn vợ chồng chủ yếu do bất đồng quan điểm sống, đã được gia đình, chính quyền địa phương hòa giải nhưng không khắc phục được. Chị Hoàng A hiện nay đã sống ly thân với anh H. Tại phiên tòa phúc thẩm, anh H đồng ý ly hôn nên cần chấp nhận.

[2] Về con chung: Xét kháng cáo của anh Nguyễn Thế H không nhất trí giao cháu Nguyễn Việt K cho chị Hoàng A trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, đề nghị được chăm sóc cả hai cháu. Hội đồng xét xử xét thấy: Về điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con: Anh H và chị Hoàng A đều có thu nhập từ việc kinh doanh tự do, có điều kiện về kinh tế để chăm sóc tốt hai cháu Nguyễn Việt K và Nguyễn Bảo V đến tuổi trưởng thành. Tại thời điểm giải quyết vụ án, cháu K vẫn đang ở với chị Hoàng A và được chăm sóc, giáo dục tốt nên việc giao cháu K cho chị Hoàng A, cháu V cho anh H chăm sóc, nuôi dưỡng là đảm bảo được quyền lợi về mọi mặt của các cháu.

[3] Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn chị Đỗ Hoàng A và bị đơn anh Nguyễn Thế H tự nguyện thỏa thuận với nhau như sau:

[3.1] Về tài sản chung: Chị Đỗ Hoàng A được quyền quản lý, sử dụng 01 xe oto con nhãn hiệu Ford Ecosport, biển kiểm soát 26A – 047.86, số tiền 120.000.000đ và 1,05 chỉ vàng trị giá 50.000.000đ, 02 tủ lạnh Saniki. Tổng giá trị tài sản chị Hoàng A được hưởng là 604.858.000đ

Anh Đỗ Thế H được quyền quản lý, sử dụng quyền sử đất 136,2m$^2$ đất tại bản BC, xã CM, huyện MS; máy móc trong cửa hàng kinh doanh photo in ấn. Tổng giá trị tài sản anh H được hưởng là 1.200.875.000đ.

[3.2] Về nợ chung: Anh Nguyễn Thế H có trách nhiệm trả cho ông Nguyễn Văn B, bà Dương Thị H số tiền là 140.000.000đ.

Xét việc thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không bị ép buộc, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của các đương sự khác trong vụ án, cần chấp nhận.

Do đó, cần sửa bản án sơ thẩm theo hướng chấp nhận sự tự nguyện thỏa thuận của các đương sự.

[4] Về án phí: Căn cứ vào khoản 5 Điều 29 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội, các đương sự phải chịu án phí dân sự phúc thẩm theo quy định chung. Án phí dân sự sơ thẩm sẽ được tính lại theo sự thỏa thuận các đương sự.

*Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 300, khoản 2 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điểm a, b khoản 5 Điều 27, khoản 5 Điều 29 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Sửa bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 166/2021/HNGĐ-ST ngày 26/8/2021 của Tòa án nhân dân huyện MS, tỉnh Sơn La như sau:

1. *Về quan hệ hôn nhân*: Xử cho chị Đỗ Hoàng A được ly hôn với anh Nguyễn Thế H.

2. *Về con chung:* Giao cháu Nguyễn Bảo V, sinh ngày 17/10/2014 cho anh

Nguyễn Thế H trực tiếp trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Giao cháu Nguyễn Việt K, sinh ngày 18/10/2017 cho chị Đỗ Hoàng A trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này, không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con.

3. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự chị Đỗ Hoàng A và anh Nguyễn Thế H về tài sản chung, nợ chung như sau:

3.1. *Về tài sản chung*: Chị Đỗ Hoàng A được quản lý và sử dụng:

+ Số tiền 170.000.000đ (trong đó 120.000.000đ tiền mặt và 1,05 chỉ vàng),

+ 01 xe oto con nhãn hiệu Ford Ecosport biển kiểm soát: 26A-047.86 đăng ký năm 2016 mang tên Nguyễn Thế H.

+ 02 tủ lạnh Saniki.

Anh Nguyễn Thế H được quản lý và sử dụng:

+ Diện tích 136,2 $m^2$. Vị trí thuộc thửa đất số 187 (2), 187 (5) tờ bản đồ số 70 đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên anh Nguyễn Thế H, chị Đỗ Hoàng A số phát hành GCN: CL439711, số cấp vào sổ cấp GCN: CS00042 theo Quyết định số: 814/QĐ-VPĐKĐĐ ngày 26/8/2018. Tứ cạnh tiếp giáp cụ thể: Phía Đông Bắc giáp đất ông Tới có chiều dài là 5m; Phía Tây Bắc giáp đất ông B có chiều dài 36,19m; Phía Tây Nam giáp mặt đường Quốc lộ 6 dài 5m; Phía Đông Nam giáp đất ông Biên có chiều dài 36.3m và tài sản trên đất gồm 01 nhà tầng tường chịu lực 110 mái lợp tôn, nền láng vữa xi măng.

+ Toàn bộ máy móc, thiết bị điện tử, điện lạnh gồm: 01 máy photo toshiba in màu; 01 máy photo Riso; 01 máy khâu; 01 máy cắt giấy; 01 máy photo Riso đen trắng; 01 tủ đựng máy ảnh; 02 máy ảnh Nikon; 01 máy nghiền ngô; 01 điều hòa Daikin; 01 tivi LG; 01 tủ lạnh Saniki; 01 hệ thống camera.

3.2. *Về nợ chung:* Buộc anh Nguyễn Thế H có trách nhiệm trả cho ông

Nguyễn Văn B, bà Dương Thị H số tiền là 140.000.000đ. (Một trăm bốn mươi triệu đồng).

*Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, bên phải thi hành án còn phải chịu một khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành.*

4. Về án phí: Anh Nguyễn Thế H phải chịu án phí dân sự phúc thẩm là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu về phân chia tài sản chung là 48.026.000đ (Bốn mươi tám triệu không trăm hai mươi sáu nghìn đồng), án phí đối với nợ chung là 7.000.000đ (Bảy triệu đồng). Tổng cộng 55.326.000đ (Năm mươi lăm triệu ba trăm hai mươi sáu nghìn đồng) được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp theo biên lai thu số 0003144 ngày 6/9/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện MS, tỉnh Sơn La. Anh Nguyễn Thế H còn phải nộp tiếp số tiền 55.026.000đ. (Năm mươi lăm triệu không trăm hai mươi sáu nghìn đồng).

Chị Đỗ Hoàng A phải chịu án phí dân sự phúc thẩm là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), phải chịu án phí xin ly hôn là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu về phân chia tài sản chung là 28.194.000đ (Hai mươi tám triệu một trăm chín mươi tư nghìn đồng). Tổng cộng 28.794.000đ (Hai mươi tám triệu bảy trăm chín mươi tư nghìn đồng) được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp theo biên lai thu số 0003148 ngày 10/9/2021 và số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu số 0003110 ngày 18/6/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện MS, tỉnh Sơn La. Chị Đỗ Hoàng A còn phải nộp tiếp số tiền 28.194.000đ (Hai mươi tám triệu một trăm chín mươi tư nghìn đồng).

Ông Nguyễn Văn B, bà Dương Thị H phải chịu án phí dân sự phúc thẩm là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) được khấu trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp theo biên lai thu số 003145 ngày 6/9/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện MS, tỉnh Sơn La.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày tuyên án (ngày 28/12/2021).

"*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7[a], 7[b] và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự*".

***Nơi nhận:***
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La;
- TAND huyện MS;
- Chi cục THADS huyện MS;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Tòng Thị Hiền**